TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N, TỈNH N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phc**
Số: 32/2020/QĐST-HNGĐ	*Nghĩa H, ngày 09 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 33/2020/TLST/HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2020, giữa:

+ Nguyên đơn: Chị Đoàn Thị A - Sinh năm 1995

Địa chỉ: Đội 14, xã N, huyện N, tỉnh N.

+ Bị đơn: Anh Phạm Văn Ph - Sinh năm 1981

Địa chỉ: Đội 14, xã N, huyện N, tỉnh N.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đoàn Thị A và anh Phạm Văn Ph.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị A và anh Phạm Văn Ph tự nguyện thỏa thuận xin được thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Chị Đoàn Thị A và anh Phạm Văn Ph thỏa thuận giải quyết việc nuôi con chung như sau: Anh Phạm Văn Ph trực tiếp nuôi cháu Phạm Xuân Ph sinh ngày 23/04/2015 (hiện cháu Phạm Xuân Ph đang do anh Phạm Văn Ph chăm sóc

nuôi dưỡng). Chị Đoàn Thị A không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Phạm Văn Ph đối với cháu Phạm Xuân Ph. Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm chị Đoàn Thị A và anh Phạm Văn Ph thỏa thuận giải quyết chị A nộp toàn bộ. Chị Đoàn Thị A phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Đoàn Thị A đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai số: AA/2017/0000892 ngày 21 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N. Hoàn lại cho chị Đoàn Thị A số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Phc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh N;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS H N;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Xuân Dũng